

**CHỦ ĐỀ 3:**

**MỘT SỐ NỀN VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI**

**Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn, chọn một phương án đúng.**

**Câu 1:** Toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử được gọi là

- A. văn minh      B. văn hóa      C. chữ viết      D. nhà nước

**Câu 2:** Sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người, trạng thái phát triển cao của văn hóa được gọi là

- A. trí tuệ      B. văn minh      C. xã hội      D. đẳng cấp

**Câu 3:** Nội dung nào sau đây là yếu tố cơ bản để xác định loài người bước vào thời kì văn minh?

- A. Chữ viết, nhà nước.      B. Tín ngưỡng, tôn giáo.  
C. Công cụ bằng đá.      D. Nguyên tắc công bằng.

**Câu 4:** Văn hóa là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra

- A. trong tiến trình lịch sử.      B. sau khi đã có chữ viết.  
C. sau khi xuất hiện nhà nước      D. trong các cuộc chiến tranh.

**Câu 5:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng giữa văn hóa và văn minh?

- A. Đều mang đậm bản sắc riêng của tộc người và có tính khép kín  
B. Đều phản ánh những tiến bộ vượt bậc về khoa học học và kĩ thuật  
C. Đều là những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo nên  
D. Đều bắt đầu xuất hiện khi con người biết sử dụng công cụ bằng sắt

**Câu 6:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm khác biệt của văn minh so với văn hóa?

- A. Văn minh ra đời trước văn hóa và hoàn toàn độc lập với văn hóa  
B. Văn minh chỉ xuất hiện khi con người biết chế tạo công cụ lao động  
C. Văn minh xuất hiện đồng thời với sự xuất hiện con người trên trái đất  
D. Văn minh chỉ được sáng tạo trong thời kì phát triển cao của xã hội

**Câu 7:** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đặc điểm của văn minh?

- A. Có tiêu chuẩn cơ bản để nhận diện là nhà nước  
B. Ra đời trước văn hóa và tồn tại độc lập với văn hóa  
C. Ra đời sau văn hóa và có liên hệ chặt chẽ với văn hóa  
D. Là những giá trị vật chất, tinh thần do con người sáng tạo

**Câu 8:** Một trong những nền văn minh tiêu biểu của phương Đông thời kì cổ - trung đại là

- A. Hi Lạp      B. Rô - ma      C. Ấn Độ      D. La Mã

**Câu 9.** Thành tựu của nền văn minh Ai Cập cổ đại được hình thành và phát triển gắn với con sông nào sau đây?

- A. Trường Giang.      B. Hoàng Hà.      C. Sông Hằng.      D. Sông Nin.

**Câu 10:** Nền văn minh Ai Cập cổ đại được hình thành ở châu lục nào sau đây?

- A. Châu Phi      B. Châu Á      C. Châu Âu      D. Châu Mĩ

**Câu 11:** Cư dân Ai Cập cổ đại đã sáng tạo ra chữ viết riêng của mình, gọi là chữ

- A. La - tinh      B. Hán Nôm      C. tượng hình      D. Quốc ngữ

**Câu 12:** Nội dung nào sau đây là nguồn gốc dẫn đến sự xuất hiện sớm của chữ viết ở Ai Cập thời kì cổ đại?

- A. Nhu cầu ghi chép và lưu trữ những gì đã diễn ra

- B. Nhu cầu của sản xuất nông nghiệp đúng thời vụ
- C. Nhu cầu sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật
- D. Nhu cầu đo đạc lại ruộng đất theo định kì hàng năm

**Câu 13:** Sự ra đời của chữ viết Ai Cập thời kì cổ đại có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Phản ánh trình độ tư duy cao của cư dân Ai Cập.

- B. Tạo cơ sở cho sự ra đời của chữ La - tinh sau này.

- C. Tạo cơ sở để cư dân Ai Cập cổ đại hội nhập quốc tế.

- D. Phản ánh sự phát triển cao độ của nhà nước chuyên chế.

**Câu 14:** Thành tựu về lĩnh vực nào sau đây của cư dân Ai Cập cổ đại đã được ứng dụng hiệu quả trong việc xây dựng kim tự tháp?

- A. Tôn giáo.
- B. Toán học.
- C. Tín ngưỡng.
- D. Chữ viết.

**Câu 15:** Những thành tựu về toán học của cư dân Ai Cập cổ đại đã được ứng dụng rộng rãi trong việc

- A. sáng tác văn học
- B. hội nhập quốc tế
- C. đo đạc ruộng đất
- D. phân chia đẳng cấp

**Câu 16:** Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự ra đời sớm của ngành lịch pháp và thiên văn ở Ai Cập cổ đại là do

- A. nhu cầu sản xuất trong nông nghiệp.
- B. nhu cầu tính toán trong xây dựng

- C. nhu cầu ghi chép và lưu trữ thông tin.
- D. nhu cầu hội nhập quốc tế sâu rộng

**Câu 17:** Yếu tố nào sau đây thúc đẩy sự ra đời sớm của những tri thức toán học ở Ai Cập cổ đại?

- A. Nhu cầu sáng tác văn học nghệ thuật

- B. Nhu cầu tính toán trong xây dựng

- C. Nhu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp

- D. Nhu cầu phát triển thương nghiệp

**Câu 18:** Kỹ thuật ướp xác là một trong những thành tựu tiêu biểu của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Thiên văn
- B. Y học
- C. Văn học
- D. Kiến trúc

**Câu 19:** Kim tự tháp là công trình kiến trúc tiêu biểu của nền văn minh cổ đại nào sau đây?

- A. La Mã.
- B. Trung Quốc.
- C. Hy Lạp.
- D. Ai Cập.

**Câu 20:** Đối với thế giới, những thành tựu của nền văn minh Ai Cập cổ đại có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Thể hiện trí tuệ và sự sáng tạo vĩ đại của cư dân Ai Cập

- B. Tạo tiền đề cho sự phát triển của văn minh Ai Cập sau này

- C. Tạo cơ sở cho sự phát triển văn minh nhân loại trên nhiều mặt

- D. Chứng tỏ sự phát triển rực rỡ và toàn diện của văn minh Ai Cập

**Câu 21:** Nền văn minh Ấn Độ thời kì cổ - trung đại được hình thành ở lưu vực con sông nào sau đây?

- A. Sông Hằng
- B. Sông Nin
- C. Sông Hoàng Hà
- D. Sông Trường Giang

**Câu 22:** Nền văn minh Ấn Độ cổ - trung đại được hình thành ở châu lục nào sau đây?

- A. Châu Phi
- B. Châu Á
- C. Châu Âu
- D. Châu Mĩ

**Câu 23:** Cư dân Ấn Độ đã sớm tạo ra chữ viết riêng của mình, gọi là chữ

- A. La - tinh
- B. Hán
- C. Phạn
- D. Nôm

**Câu 24:** Chữ viết của Ấn Độ có ảnh hưởng sâu sắc đến chữ viết của nhiều quốc gia ở khu vực

- A. Đông Nam Á
- B. Đông Bắc Á
- C. Mĩ La - tinh
- D. Đông Nam Âu

**Câu 25:** Sự ra đời của chữ viết đã tạo cơ sở cho nền văn minh Ấn Độ phát triển rực rỡ trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Kiến trúc      B. Điêu khắc      C. Tín ngưỡng      D. Văn học

**Câu 26:** Tác phẩm nào sau đây **không** phải thành tựu văn học của Ấn Độ thời cổ - trung đại?

- A. Kinh Vẽ - da.      B. Tây du kí      C. Ra - ma - y - a - na      D. Ma - ha - bha - ra - ta.

**Câu 27:** Phật giáo có nguồn gốc từ quốc gia nào sau đây?

- A. Mianma.      B. Ấn Độ.      C. Anh.      D. Pháp.

**Câu 28:** Tôn giáo nào sau đây **không** được khởi nguồn từ Ấn Độ?

- A. Hồi giáo.      B. Phật giáo.      C. Hin-du giáo.      D. Bà La Môn giáo.

**Câu 29:** Tôn giáo nào sau đây ra đời ở Ấn Độ, do Thích Ca Mâu Ni khởi xướng?

- A. Hồi giáo.      B. Phật giáo.      C. Hin-du giáo.      D. Bà La Môn giáo.

**Câu 30:** Trong quá trình tồn tại và phát triển, văn minh Ấn Độ đã du nhập tôn giáo nào sau đây từ bên ngoài?

- A. Hồi giáo.      B. Phật giáo.      C. Hin-du giáo.      D. Bà La Môn giáo.

**Câu 31:** Loại hình kiến trúc Phật giáo tiêu biểu của văn minh Ấn Độ thời cổ - trung đại là

- A. pháo đài      B. lăng mộ      C. chùa hang      D. thánh đường

**Câu 32:** Lăng ta - giơ Ma - han, Pháo đài Đỏ là những thành tựu tiêu biểu của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Văn học      B. Y học      C. Toán học      D. Kiến trúc

**Câu 33:** Phát minh ra chữ số tự nhiên và số 0 là thành tựu nổi bật của nền văn minh nào sau đây?

- A. Ai Cập.      B. Ấn Độ.      C. Trung Quốc.      D. Lưỡng Hà.

**Câu 34:** “Tính được căn bậc 2 và bậc 3, tính được diện tích các hình tiêu biểu” là thành tựu tiêu biểu của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Kiến trúc      B. Điêu khắc      C. Y học      D. Toán học

**Câu 35:** Ấn Độ là quê hương của những tôn giáo lớn nào sau đây?

- A. Phật giáo, Đạo giáo.      B. Phật giáo, Hin-du giáo.

- C. Thiên Chúa giáo, Hồi giáo.      D. Phật giáo, Hồi giáo.

**Câu 36:** Văn hóa truyền thống Ấn Độ có ảnh hưởng rõ nét nhất ở khu vực nào sau đây?

- A. Đông Bắc Á.      B. Trung Đông.      C. Đông Nam Á.      D. Tây Á.

**Câu 37:** Cư dân quốc gia cổ đại nào sau đây đã phát minh ra chữ số 0?

- A. Ai Cập.      B. Trung Quốc.      C. Ấn Độ.      D. La Mã.

**Câu 38:** Thành tựu nào sau đây của Ấn Độ là di sản văn hóa thế giới?

- A. Lăng Ta - giơ Ma - han      B. Vạn lí trường thành.

- C. Kim tự tháp.      D. Hoàng thành Thăng Long

**Câu 39.** Nội dung nào sau đây là đặc điểm chung của các nền văn minh Ấn Độ và Trung Hoa thời kì cổ - trung đại?

- A. Theo chế độ quân chủ lập hiến      B. Hình thành gắn với các dòng sông lớn

- C. Xây dựng được nhiều kim tự tháp      D. Hình thành gắn với các cuộc chiến tranh

**Câu 40.** Một trong những thành tựu của văn minh Ấn Độ và Trung Hoa thời kì cổ - trung đại là

- A. sớm sáng tạo ra chữ viết riêng của mình      B. kỹ thuật ướp xác và xây dựng kim tự tháp

- C. xây dựng được chế độ dân chủ cộng hòa      D. nơi khởi nguồn và phát triển của Phật giáo

**Câu 41:** Lĩnh vực nào sau đây của nền văn minh Ấn Độ thời kì cổ - trung đại có ảnh hưởng đến Việt Nam?

- A. Y học.      B. Tư tưởng.      C. Kiến trúc.      D. Sử học.

**Câu 42:** Đến nay, thành tựu thuộc lĩnh vực nào sau đây của cư dân Ấn Độ từ thời cổ đại còn được ứng dụng rộng rãi trong nhiều ngành khoa học?

- A. Toán học.      B. Kỹ thuật in.      C. Văn học.      D. Sử học.

**Câu 43:** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng điểm tương đồng giữa văn minh Ai Cập cổ đại với văn minh Ấn Độ cổ - trung đại?

- A. Là nơi khởi nguồn của nhiều tôn giáo lớn.      B. Thành tựu phong phú, đa dạng trên nhiều mặt  
C. Có nền kinh tế nông nghiệp là chủ đạo.      D. Sớm tạo ra chữ viết riêng của dân tộc mình

**Câu 44:** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của nền văn minh Ấn Độ thời kì cổ - trung đại?

- A. Có ảnh hưởng đến văn minh của nhiều quốc gia khác trên thế giới.  
B. Tạo cơ sở và nền tảng cho sự phát triển của văn hóa Ấn Độ sau này  
C. Chứng minh sự sáng tạo phi thường của cư dân Ấn Độ cổ trung đại  
D. Tạo cơ sở cho sự hình thành và phát triển của văn minh Phục Hưng

**Câu 45:** Những thành tựu của nền văn minh Ai Cập cổ đại và văn minh Ấn Độ thời kì cổ - trung đại đều

- A. đóng góp cho sự phát triển của văn minh thế giới  
B. ảnh hưởng sâu rộng đến văn minh Đông Nam Á  
C. tạo tiền đề cho sự phát triển của văn minh Hi Lạp  
D. tạo cơ sở thúc đẩy xu thế toàn cầu hóa phát triển

**Câu 46:** Sự hình thành và phát triển của nền văn minh Trung Hoa thời cổ - trung đại gắn liền với con sông nào sau đây?

- A. Sông Ân      B. Sông Hoàng Hà      C. Sông Nin      D. Sông Hằng

**Câu 47:** Nền văn minh Trung Hoa cổ - trung đại được hình thành ở châu lục nào sau đây?

- A. Châu Phi      B. Châu Á      C. Châu Âu      D. Châu Mĩ

**Câu 48:** Một trong những chữ viết cổ do người Trung Quốc sáng tạo ra là

- A. chữ Nôm      B. chữ Phạn      C. chữ Kim văn      D. chữ La - tinh

**Câu 49:** Chữ tượng hình của người Trung Hoa khắc trên mai rùa, xương thú được gọi là

- A. Chữ Tiêu triện      B. Chữ Đại Triện      C. Chữ Lệ thư      D. Chữ Giáp cốt

**Câu 50:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm về chữ viết của cư dân Trung Hoa thời kì cổ - trung đại?

- A. Tiếp thu sáng tạo thành tựu chữ viết bên ngoài  
B. Ảnh hưởng đến tất cả các quốc gia trên thế giới  
C. Tạo nền tảng cho hệ chữ viết La - tinh ngày nay  
D. Chữ viết nhiều lần được chỉnh lý và phát triển

**Câu 51:** Chữ viết của văn minh Trung Quốc ảnh hưởng sâu sắc đến chữ viết của quốc gia nào sau đây?

- A. Ấn Độ      B. Ai Cập      C. Việt Nam      D. Hi - Lạp

**Câu 52:** Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị là những tác giả văn học nổi tiếng của văn minh Trung Hoa với thể loại nào sau đây?

- A. Tiêu thuyết      B. Thơ Đường      C. Truyện ngắn      D. Phóng sự

**Câu 53:** Loại hình văn học nào sau đây ở Trung Quốc phát triển mạnh mẽ dưới thời kì Minh - Thanh?

- A. Tiêu thuyết chương hồi      B. Ca dao, tục ngữ  
C. Truyện ngắn, phóng sự      D. thơ ca, phú, kịch

**Câu 54:** Tác phẩm nào sau đây **không** phải thành tựu văn học của Trung Quốc thời cổ - trung đại?

- A. I-li-át.      B. Tây du ký.      C. Hồng lâu mộng.      D. Thủy hử.

**Câu 55:** "Tứ đại danh tác" của nền văn học Trung Quốc thời Minh, Thanh là

- A. Tây du ký, Thuỷ hử, Hồng lâu mộng, Liêu trai chí dị.  
B. Tây du ký, Thuỷ hử, Đông Chu liệt quốc, Tam quốc diễn nghĩa.  
C. Tây du ký, Kim Vân Kiều, Hồng lâu mộng, Tam quốc diễn nghĩa.  
D. Tây du ký, Thuỷ hử, Hồng lâu mộng, Tam quốc diễn nghĩa.

**Câu 56:** Tác phẩm văn học nào sau đây của Trung Quốc là một bộ tổng hợp thơ ca dân gian, đồng thời là một trong năm bộ kinh điển của Nho giáo?

- A. Tây du ký      B. Hồng lâu mộng      C. Kinh Thi      D. Thủy hử

**Câu 57:** Văn học Trung Hoa có ảnh hưởng sâu sắc đến văn học của châu lục nào sau đây?

- A. Châu Âu      B. Châu Phi      C. Châu Mĩ      D. Châu Á

**Câu 58:** Trung Quốc là nơi khởi nguồn của tôn giáo nào sau đây?

- A. Phật giáo      B. Đạo giáo      C. Hồi giáo      D. Thiên chúa giáo

**Câu 59:** Học thuyết nào sau đây đã trở thành hệ tư tưởng chính thống của chế độ quân chủ chuyên chế ở Trung Quốc?

- A. Đạo giáo      B. Phật giáo      C. Nho giáo      D. Hồi giáo

**Câu 60:** Trong quá trình tồn tại và phát triển, văn minh Trung Quốc đã tiếp thu Phật giáo từ quốc gia nào sau đây?

- A. Ấn Độ      B. Ai Cập      C. Hi Lạp      D. La Mã

**Câu 61:** Hệ tư tưởng Nho giáo của Trung Hoa có ảnh hưởng sâu sắc đến quốc gia nào sau đây?

- A. Rô - ma      B. Nhật Bản      C. Ai Cập      D. La Mã

**Câu 62:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của hệ tư tưởng Nho giáo của nền văn minh Trung Hoa?

- A. Tạo cơ sở phát triển cho nền văn minh phương Tây.  
B. Nền tảng tư tưởng của chế độ quân chủ Trung Hoa.  
C. Thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của thương nghiệp.  
D. Tạo cơ sở cho sự phát triển của khoa học kỹ thuật.

**Câu 63:** Nhận định nào sau đây phản ánh **không** đúng về giá trị của Nho giáo ở Trung Hoa thời kì cổ - trung đại?

- A. Hệ tư tưởng của giai cấp thống trị thời phong kiến.  
B Góp phần đào tạo nhân tài phục vụ cho đất nước.  
C. Giáo dục nhân cách, đạo đức cho con người.  
D. Thúc đẩy sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Câu 64: Một trong những bộ Sứ học nổi tiếng của Trung Hoa thời kì cổ - trung đại là  
A. I - li - át      B. Ra - ma - y - a - na      C. Sử ký      D. Đại Việt sử ký toàn thư

Câu 65: Tháp Tam Lăng, Tú Cấm Thành là những thành tựu tiêu biểu của văn minh Trung Hoa trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Toán học      B. Kiến trúc      C. Văn học      D. Kỹ thuật

Câu 66: Thành tựu nào sau đây của Trung Quốc là di sản văn hóa thế giới?  
A. Tháp Thật Luồng.      B. Vạn lí trường thành.      C. Kim tự tháp.      D. Đền Pác tê nông

Câu 67: "Sử dụng hệ số đếm thập phân, tính được diện tích các hình phẳng" là thành tựu của văn minh Trung Hoa trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Kiến trúc      B. Điêu khắc      C. Toán học      D. Y học

Câu 68: Một trong những phát minh lớn về kĩ thuật của người Trung Hoa thời cổ đại là

- A. máy tính điện tử.      B. kĩ thuật in.      C. động cơ hơi nước.      D. động cơ điện.

Câu 69: Phát minh kĩ thuật nào sau đây của người Trung Hoa có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của ngành hàng hải?

- A. La bàn.      B. Thuốc súng.      C. Kĩ thuật in.      D. Làm giấy.

Câu 70: Thành tựu nào sau đây không phải là phát minh quan trọng về kĩ thuật của người Trung Hoa thời kì cổ - trung đại?

- A. Làm giấy.      B. Động cơ đốt trong.      C. Thuốc súng.      D. La bàn.

Câu 71: Nội dung nào sau đây là điểm chung của nền văn minh Ấn Độ và văn minh Trung Hoa thời kì cổ - trung đại?

- A. Là quê hương của một số tôn giáo lớn      B. Tiếp thu sáng tạo chữ viết từ bên ngoài.  
C. Có nền kinh tế thương nghiệp là chủ đạo.      D. Đầu thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

Câu 72: Cư dân phương Đông cổ đại sáng tạo ra lịch từ yêu cầu của

- A. chinh phục vũ trụ.      B. sản xuất thủ công nghiệp.  
C. sản xuất nông nghiệp.      D. ngành thiên văn học.

Câu 73: Nội dung nào sau đây là điểm khác biệt giữa văn minh Trung Hoa thời kì cổ - trung đại với văn minh Ai Cập thời kì cổ đại?

- A. Có nền kinh tế nông nghiệp là chủ đạo      B. Thành tựu văn minh đa dạng, phong phú  
C. Lấy Nho giáo là hệ tư tưởng chính thống      D. Sớm sáng tạo ra chữ viết riêng của dân tộc

Câu 74: Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng ý nghĩa của nền văn minh Trung Hoa thời kì cổ - trung đại?

- A. Ảnh hưởng mạnh đến một số quốc gia ở khu vực châu Á  
B. Đóng góp to lớn cho sự phát triển của văn minh thế giới  
C. Nhiều phát minh kĩ thuật được ứng dụng rộng rãi ở châu Âu  
D. Tạo tiền đề để Trung Quốc phát triển theo con đường tư bản

Câu 75: Nói đến nền văn minh cổ đại phương Tây là nói đến nền văn minh của

- A. Trung Quốc.      B. Hy Lạp- La Mã.      C. Ấn Độ.      D. Ai Cập.

Câu 76: Cư dân đầu tiên xây dựng nền văn minh cổ Hy Lạp là người

- A. Mi-nô-an.      B. I-ta-li-ốt.      C. A-kê-an.      D. Ê-tơ-ru-Xơ.

Câu 77: Hai giai cấp cơ bản trong xã hội cổ đại Hy Lạp - La Mã là

- A. chủ nô và thợ thủ công.      B. nông dân và thợ thủ công.  
C. chủ nô và nô lệ.      D. nông dân và thương nhân.

- Câu 78:** Ngành kinh tế chủ đạo của người Hy Lạp – La Mã cổ đại là
- A. nông nghiệp, thủ công nghiệp.
  - B. nông nghiệp, thương nghiệp.
  - C. lâm nghiệp, ngư nghiệp.
  - D. thủ công nghiệp, thương nghiệp.
- Câu 79:** Hệ chữ cái A, B, C và hệ chữ số La Mã (I, II, III,...) là thành tựu của cư dân cổ
- A. Ấn Độ.
  - B. Lưỡng Hà.
  - C. Trung Quốc.
  - D. Hy Lạp – La Mã.
- Câu 80:** Văn học phương Tây hình thành trên cơ sở nền văn học cổ đại đồ sộ của
- A. Đức.
  - B. Anh.
  - C. Hy Lạp - La Mã.
  - D. Pháp.
- Câu 81:** Đầu là những thể loại tạo nguồn cảm hứng và phong phú cho nền văn học cổ đại Hy Lạp – La Mã?
- A. Thần thoại, thơ, văn xuôi, kịch.
  - B. Kí sự, thần thoại, truyện cười.
  - C. Văn học dân gian, truyện ngắn.
  - D. Tiểu thuyết, thơ ca, kịch.
- Câu 82:** Trong nghệ thuật, người Hy Lạp – La Mã cổ đại đã đạt được những thành tựu rực rỡ trong lĩnh vực nào dưới đây?
- A. Xây chùa.
  - B. Kiến trúc.
  - C. Sân khấu.
  - D. Dân gian.
- Câu 83:** Đền Pác – tê – nông, đền thờ thần Dót, đấu trường Cô-li-dê... là những thành tựu của người Hy Lạp – La Mã cổ đại trên lĩnh vực
- A. kiến trúc.
  - B. điêu khắc.
  - C. hội họa.
  - D. xây dựng.
- Câu 84:** Thành tựu tính lịch 1 năm có 365 ngày và  $\frac{1}{4}$  ngày là thành quả rất lớn của người
- A. Hy Lạp.
  - B. La Mã.
  - C. Ai Cập.
  - D. Trung Quốc.
- Câu 85:** Tôn giáo cổ xưa nhất và được coi là chính thống giáo của người Hy Lạp - La Mã cổ đại là
- A. Phật giáo.
  - B. Nho giáo.
  - C. Cơ Đốc giáo (Ki tô giáo).
  - D. Hin-đu giáo.
- Câu 86:** Năm 776 TCN, tại đền thờ thần Dót ở Ô-lim-pi-a (Hy Lạp) đã diễn ra sự kiện nào dưới đây?
- A. Chính quyền La Mã chính thức công nhận Cơ Đốc giáo.
  - B. Các cuộc đấu tranh của nô lệ và dân nghèo bùng nổ.
  - C. Đại hội thể thao Pa-na-thê-nai-a tại A-ten.
  - D. Đại hội Ô-lim-píc theo định kì 4 năm 1 lần.
- Câu 87:** Nội dung nào phản ánh **không** đúng những khó khăn về điều kiện tự nhiên của vùng Địa Trung Hải?
- A. Nhiều núi và cao nguyên.
  - B. Đất đai khô rắn, không màu mỡ.
  - C. Bờ biển dài, nhiều vũng, vịnh với các thương cảng.
  - D. Không có nhiều đồng bằng rộng lớn để trồng lúa.
- Câu 88:** Nền văn hóa cổ đại Hy Lạp và La Mã hình thành và phát triển **không** dựa trên cở sở nào sau đây?
- A. Nghề nông trồng lúa tương đối phát triển.
  - B. Nền sản xuất thủ công nghiệp phát triển cao.
  - C. Hoạt động thương mại rất phát đạt.
  - D. Thể chế dân chủ tiến bộ.
- Câu 89:** Người Hy Lạp cổ đại đã có hiểu biết về Trái Đất và hệ Mặt Trời như thế nào?
- A. Trái Đất có hình đĩa dẹt và Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.
  - B. Trái Đất có hình quả cầu tròn và Mặt Trời chuyển động quanh Trái Đất.
  - C. Trái Đất có hình quả cầu tròn và Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.

D. Trái Đất có hình đĩa dẹt và Mặt Trời chuyển động quanh Trái Đất.

Câu 90: Ý không phản ánh đúng nguyên nhân xuất hiện của phong trào Văn hóa Phục hưng là

- A. ý thức hệ phong kiến, giáo lí của Giáo hội Cơ Đốc mang nặng những quan điểm lỗi thời.
- B. tầng lớp tư sản mới ra đời có thể lực về kinh tế xong lại chưa có địa vị xã hội tương ứng.
- C. con người bước đầu có những nhận thức khoa học về bản chất của thế giới xung quanh.
- D. sự xuất hiện trào lưu Triết học Ánh sáng thế kỉ XVIII đã tạo tiền đề cho phong trào.

Câu 91: Đâu là đặc điểm nổi bật của quá trình hình thành và phát triển của triết học Hy Lạp - La Mã cổ đại?

- A. Gắn liền với cuộc đấu tranh giữa hai trường phái chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm.
- B. Hy Lạp - La Mã là quê hương của triết học phương Tây với nhiều nhà triết học nổi tiếng.
- C. Là nền tảng cho nhiều thành tựu về tư tưởng, tri thức phương Tây thời cận và hiện đại.
- D. Ra đời và phát triển trong bối cảnh các cuộc đấu tranh của nô lệ, dân nghèo diễn ra mạnh mẽ.

Câu 92: Lê-ô-na đờ Vanh-xi là một nhà danh họa, nhà điêu khắc nổi tiếng nhất trong thời kì văn hóa

- A. cổ đại Hy Lạp - La Mã.
- B. Phục hưng đầu cận đại.
- C. phương Tây hiện đại.
- D. phương Đông cổ đại.

Câu 93: Giai cấp tư sản khởi xướng phong trào Văn hóa Phục hưng với mục đích quan trọng nhất là gì?

- A. Khôi phục tinh hoa văn hóa của Hy Lạp - La Mã cổ đại.
- B. Chống lại tư tưởng, văn hóa lạc hậu của Giáo hội Kitô và phong kiến.
- C. Đề cao giá trị con người, quyền tự do cá nhân và tri thức khoa học.
- D. Xây dựng nền văn hóa mới, phù hợp của giai cấp tư sản.

Câu 94: Phong trào văn hóa Phục hưng được hiểu là

- A. khôi phục lại những gì đã mất của văn hóa phương Đông cổ đại.
- B. khôi phục lại tinh hoa văn hóa của các quốc gia cổ đại phương Đông.
- C. phục hưng lại các giá trị văn hóa của nền văn minh Hy Lạp- La Mã cổ đại.
- D. phục hưng giá trị văn hóa Hy Lạp-La Mã cổ và sáng tạo nền văn hóa mới của giai cấp tư sản.

Câu 95: Nội dung nào không phản ánh đúng những nội dung cơ bản của phong trào văn hóa Phục hưng?

- A. Lên án, đả kích Giáo hội Cơ Đốc và giai cấp thống trị phong kiến.
- B. Đòi quyền tự do cá nhân và đề cao giá trị con người, tinh thần dân tộc.
- C. Giải phóng con người khỏi trật tự, lễ giáo phong kiến thối nát.
- D. Đề cao nội dung và giáo lí Cơ Đốc giáo và tư tưởng phong kiến.

Câu 96: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng nhất ý nghĩa to lớn những cống hiến về khoa học, kỹ thuật của người Hy Lạp - La Mã cổ đại?

- A. Đặt nền tảng cho sự phát triển mạnh mẽ của các ngành khoa học, kỹ thuật của thế giới sau này.
- B. Là cơ sở để các nhà khoa học có tên tuổi phát huy tài năng của mình cống hiến cho nhân loại.

C. Từ đây những hiểu biết có từ hàng ngàn năm trước mới thực sự trở thành ngành khoa học.

D. Mở ra những hiểu biết mới về tri thức mà trước đây con người chưa biết hoặc còn mơ hồ.

Câu 97: Hai nền văn minh cổ đại phương Đông và văn minh cổ đại phương Tây đều

A. đạt được nhiều thành tựu rực rỡ trên nhiều lĩnh vực và có độ chính xác cao.

B. đạt được nhiều thành tựu và để lại những giá trị lớn cho nền văn minh nhân loại.

C. thể hiện sự sáng tạo của con người trong lĩnh vực toán học là vốn quý nhất.

D. bắt nguồn từ những lưu vực sông lớn với nghề nông nghiệp là chủ yếu.

Câu 98: Phong trào Văn hóa Phục hưng có tác dụng đích thực gì đối với châu Âu thời hậu kỳ Trung đại?

A. Cổ vũ và mở đường cho văn minh Tây Âu phát triển cao hơn sau này.

B. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa phương Tây phát triển cao hơn sau này.

C. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa I-ta-li-a phát triển mạnh mẽ.

D. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa Đức phát triển cao hơn.

Câu 99: Vì sao phong trào Văn hóa Phục hưng được đánh giá là một "Cuộc cách mạng tiến bộ vĩ đại"?

A. Là cuộc đấu tranh công khai đầu tiên giai cấp tư sản chống thế lực phong kiến suy tàn.

B. Mở ra những vùng đất mới, con đường mới và những dân tộc mới.

C. Thị trường thế giới được mở rộng, thúc đẩy hàng hải quốc tế phát triển.

D. Thúc đẩy quá trình khủng hoảng, tan rã của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu.

Câu 100: Nội dung nào lí giải không đúng nguyên nhân khiến Italia trở thành quê hương của phong trào văn hóa Phục hưng?

A. Italia là quê hương của nền văn minh Rô-ma cổ đại do đó còn lưu giữ được nhiều di sản văn hóa.

B. Sự phát triển về kinh tế ở Italia đã tạo điều kiện vật chất cho những tiến bộ của tri thức và nghệ thuật.

C. Tại một số thành thị của Italia, giai cấp tư sản nắm chính quyền và tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh chống Giáo hội Cơ Đốc.

D. Italia là nơi giao thoa của các nền văn hóa Đông - Tây, có điều kiện tiếp thu những trào lưu văn hóa mới.

Câu 101: Phong trào văn hóa Phục hưng được đánh giá là

A. một cuộc cách mạng trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng của tầng lớp quý tộc và tăng lữ.

B. cuộc đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng của tầng lớp quý tộc chống lại giai cấp tư sản đang lên.

C. bước tiến kì diệu của văn minh phương Tây sau gần một ngàn năm chìm đắm trong "đêm trường trung cổ".

D. cuộc cách mạng văn hóa, có ý nghĩa mở đường cho sự phát triển của văn minh phương Đông ở những thế kỉ sau đó.

Câu 102: Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng điểm khác biệt về cơ sở hình thành văn minh Hy Lạp – La Mã cổ đại so với nền văn minh cổ đại phương Đông?

A. Cư dân của các quốc gia cổ tập trung ven lưu vực các con sông lớn.

- B. Cư dân các quốc gia cổ tập trung trên các bán đảo thuộc Nam Âu.  
C. Ngành kinh tế chủ đạo của cư dân cổ là thủ công nghiệp và thương nghiệp.  
D. Cư dân cổ xây dựng nên các nhà nước đầu tiên theo thể chế cộng hòa dân chủ chủ nô.
- Câu 103:** Tạo sao nền sản xuất nông nghiệp ở phương Tây cổ đại không thể phát triển được như ở phương Đông cổ đại?

- A. Các quốc gia cổ đại phương Tây hình thành ở ven Địa Trung Hải.  
**B. Phần lớn lãnh thổ là núi và cao nguyên, đất đai khô rắn, rất khó canh tác.**  
C. Khí hậu ở đây khắc nghiệt không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp.  
D. Sản xuất nông nghiệp không đem lại nguồn lợi lớn bằng thủ công nghiệp và buôn bán.
- Câu 104:** So với nền văn hóa cổ đại phương Đông thì nền văn hóa cổ đại phương Tây được đánh giá là

- A. có nhiều nhà khoa học lớn và có nhiều lĩnh vực được nghiên cứu hơn.  
B. tất cả các lĩnh vực văn hóa đều đạt trình độ hoàn hảo và có giá trị cao.  
**C. hình thành muộn hơn nhưng có tính chính xác và hiểu biết cao hơn.**  
D. hình thành cùng thời gian nhưng văn hóa phương Đông phát triển cao hơn.

## Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

**Câu 1:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Trong số các đền chùa của các tôn giáo như Bà – la – môn giáo, Phật giáo, Giai – na giáo, chùa hang là một loại công trình đặc biệt của Ấn Độ thời cổ – trung đại, thường là những công trình nghệ thuật kết hợp kiến trúc với điêu khắc, hội họa. Tiêu biểu cho loại công trình này là những gian chùa hang ở A – gian – ta được kiến tạo từ thế kỉ II TCN đến thế kỉ VIII. Phương pháp kiến tạo loại chùa này là khoét sâu vào vách núi đá, có nhiều cột chống và được trang trí bằng nhiều bức chạm tinh vi và những tranh bích họa rất đẹp.

(Theo Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1991, tr.81)

- a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về thành tựu của văn minh Ấn Độ trên các lĩnh vực tôn giáo, kiến trúc và điêu khắc.
- b. Bà – la – môn giáo, Phật giáo, Giai – na giáo là những tôn giáo được du nhập từ bên ngoài và nhanh chóng phát triển mạnh mẽ ở Ấn Độ.
- c. Chùa hang là một loại công trình kiến trúc tiêu biểu của Ấn Độ thuộc dòng kiến trúc tôn giáo.
- d. Một trong những yếu tố làm nên giá trị đặc sắc của chùa hang là sự kết hợp hài hòa giữa nghệ thuật kiến trúc với nghệ thuật điêu khắc và hội họa.

**Câu 2:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Vào thế kỉ VIII, người Ả Rập nhờ dịch tác phẩm Sít – han – ta mà học tập được chữ số Ấn Độ. Từ Ả Rập, hệ thống chữ số này được truyền sang châu Âu, do đó những chữ số này thường bị gọi nhầm là chữ số Ả Rập. Tư liệu sớm nhất về những chữ số này là các bia đá của A – sô – ca khắc từ thế kỉ III TCN. Tuy nhiên, con số 0 được thấy sớm nhất trong một tài liệu Ả rập năm 873, sau đó 3 năm mới thấy trong tài liệu Ấn Độ. Mặc dù vậy, người ta vẫn cho rằng, số 0 cũng do người Ấn Độ sáng tạo.

(Theo Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1991, tr.81)

- a. Việc sáng tạo ra hệ thống chữ số tự nhiên là một thành tựu nổi bật của văn minh Án Độ trên lĩnh vực Toán học.
- b. Hệ thống chữ số tự nhiên được cư dân Án Độ sáng tạo ra vào khoảng thế kỷ VIII.
- c. Dựa trên các tư liệu lịch sử, hiện nay, hầu hết ý kiến đều cho rằng chữ số 0 là do người Ả Rập sáng tạo nên.
- d. Chữ số tự nhiên được sáng tạo từ phương Đông, sau đó được lan truyền rộng rãi sang phương Tây.

#### Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Kheops là đại kim tự tháp, lớn nhất Ai Cập. Qua thời gian, nó từng bị tàn phá và hư hỏng, bề mặt và kích thước thay đổi một phần. Kim tự tháp này được làm từ hơn 2,3 triệu khối đá, mỗi khối nặng từ 2 tới 30 tấn, một số nặng hơn 50 tấn.... Kim tự tháp là lăng mộ của pharaoh, ẩn chứa những thông tin về tôn giáo, tín ngưỡng, phản chiếu đời sống văn hóa vật chất và tinh thần của người Ai Cập cổ đại. Cho đến nay, nó vẫn chưa thực sự được khám phá và giải mã hoàn toàn. Kim tự tháp Ai Cập phản ánh trí tuệ, năng lực của con người cổ đại trong hành trình chinh phục thiên nhiên và xây dựng những thành tựu văn minh. Các khám phá về kim tự tháp đã gợi mở những tri thức khoa học phong phú và khơi gợi niềm cảm hứng sáng tạo bất tận cho con người (diện ảnh, thời trang, hội họa, kiến trúc,...).

(Sách giáo viên Lịch sử 10, bộ chân trời sáng tạo, tr.53)

- a. Kheops là kim tự tháp lớn nhất của Ai Cập, còn tồn tại nguyên vẹn đến ngày nay.
- b. Những tri thức về toán học là một trong những cơ sở giúp cư dân Ai Cập có thể xây dựng kim tự tháp Kheops.
- c. Điểm khác biệt của kim tự tháp Kheops so với các kim tự tháp khác ở Ai Cập thể hiện ở chỗ, đây chính là lăng mộ của nhà vua.
- d. Hiện nay, kim tự tháp vừa là đối tượng nghiên cứu, vừa là nguồn cảm hứng sáng tạo cho nhiều ngành khoa học, nghệ thuật.

#### Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Lăng Ta – gio Ma – han được xây dựng từ thế kỷ XVII ở A – gra và được ví như “viên trân châu của Án Độ”. Hoàng đế Sa – gia – han của vương triều Mô – gôn đã ra lệnh xây dựng lăng Ta – gio Ma – han cho vợ của ông là Mum – ta – Ma – han sau khi bà qua đời. Quá trình xây dựng lăng kéo dài trong 22 năm (từ năm 1631 đến năm 1653). Lăng được coi là hình mẫu hoàn hảo nhất của kiến trúc Mô – gôn ở Án Độ và là sự tổng hợp từ các phong cách và yếu tố của kiến trúc Ba Tư, Thổ Nhĩ Kì, Án Độ và Hồi giáo. Lăng Ta – gio Ma – han được UNESCO ghi danh là di sản thế giới năm 1983.

(Sách giáo viên Lịch sử 10, bộ kết nối tri thức với cuộc sống, tr.61)

- a. Lăng Ta – gio Ma – han là một thành tựu tiêu biểu của văn minh Án Độ trên lĩnh vực kiến trúc, điêu khắc.
- b. Lăng Ta – gio Ma – han được xây dựng dưới thời kỳ vương triều Môn – gôn với mục đích ban đầu là làm lăng mộ cho nhà vua Sa – gia – han sau khi ông qua đời.
- c. Kiến trúc lăng mộ Ta – gio Ma – han là sự tổng hòa của nhiều phong cách và yếu tố kiến trúc khác nhau ở cả phương Đông và phương Tây.

d. Sau hơn 300 năm tồn tại, lăng Ta – giơ Ma – han đã được ghi danh là di sản thế giới.

**Câu 5: Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

Sử thi Ra – ma – y – a – na có ảnh hưởng lớn ở các quốc gia Đông Nam Á. Hầu như mỗi nước đều có một phiên bản Ra – ma – y – a – na được bản địa hóa: truyện Ra – ma – kiên của Thái Lan; truyện Ra – ma – y – a – na của In – đô – nê – xi – a; kịch Ra – ma của Mi – an – ma; trường ca Riêm Kê của Cam – pu – chia; trường ca Phạ - lắc Phạ - lam và Xin – xay của Lào; truyện Ra – ma – y – a – na, Dạ Thoa Vương của Việt Nam.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ chân trời sáng tạo, tr. 34)

a. Đoạn tư liệu phản ánh sự phát triển văn học Đông Nam Á theo nhiều dòng văn học khác nhau.

b. Sử thi Ra – ma – y – a – na là một tác phẩm văn học tiêu biểu của văn minh Ai Cập thời kì cổ đại.

S

c. Sử thi Ra – ma – y – a – na có ảnh hưởng tới văn học dân gian của một số quốc gia Đông Nam Á.

D

d. Trường ca Phạ - lắc Phạ - lam chính là bản chuyển thể nguyên vẹn sử thi Ra – ma – y – a – na từ chữ Phạn sang chữ Lào cổ.

**Câu 6: Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

Thời cổ đại, phương Đông hình thành bốn trung tâm văn minh lớn là Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Hoa. Do điều kiện tự nhiên thuận lợi, cư dân phương Đông cổ đại đã sớm hình thành những nền văn minh ở lưu vực các con sông lớn. Một số nền văn minh phát triển rực rỡ đến thời trung đại. Văn minh phương Tây ở khu vực Địa Trung Hải ra đời muộn hơn, đầu tiên ở Hi Lạp và sau đó ở La Mã. Nền văn minh Hi Lạp – La Mã cổ đại đạt được nhiều thành tựu to lớn, tiếp tục phát triển ở thời Phục hưng, tạo nền tảng cho văn minh châu Âu sau này.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ chân trời sáng tạo, tr. 17)

a. Thời cổ đại, ở phương Đông hình thành được tất cả bốn nền văn minh, bao gồm Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Hoa.

b. Trung Hoa là nền văn minh duy nhất ở phương Đông phát triển liên tục từ thời cổ đại đến thời trung đại.

c. Đặc điểm chung của các nền văn minh ở phương Đông là đều được hình thành trên lưu vực các con sông lớn.

d. Văn minh phương Tây ra đời muộn hơn văn minh phương Đông và kế thừa toàn bộ những thành tựu của văn minh phương Đông.

**Câu 7: Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

Người Ai Cập cổ đại viết chữ trên giấy pa – pi – rút, người Lưỡng Hà cổ đại viết trên các phiến đất sét ướt rồi đem nung hoặc phơi khô. Người Trung Quốc lại khắc chữ trên các mai rùa, xương thú hoặc thẻ tre. Đến đời Thương, chữ viết của người Trung Quốc mới ra đời. Loại chữ đầu tiên này khắc trên mai rùa và xương thú, được phát hiện lần đầu tiên vào năm 1899 và được gọi là văn tự giáp cốt....

Cho đến nay, người ta đã phát hiện được hơn 100 000 mảnh mai rùa và xương thú có khắc chữ giáp cốt. Tổng số chữ giáp cốt đã phát hiện khoảng 4500 chữ, trong đó đã đọc được 1700 chữ. Chữ giáp cốt đã ghép được những đoạn văn tương đối dài, có đoạn lên tới 100 chữ.

(Nguyễn Thị Côi, Trịnh Đình Tùng, Nguyễn Mạnh Hướng, *Hướng dẫn sử dụng kinh hình trong sách giáo khoa Lịch sử lớp 10 Trung học phổ thông*, NXB Giáo dục, 2009, tr. 17)

- a. Chữ giáp cốt là một thành tựu về văn học của người Trung Quốc thời cổ đại.
- b. Người Ai Cập, người Lưỡng Hà và người Trung Quốc đều sáng tạo ra được chữ viết riêng của mình.
- c. Chữ viết của người Ai Cập, Lưỡng Hà và Trung Quốc thời cổ đại lúc đầu được viết trên các chất liệu giấy khác nhau.
- d. Hiện nay, các nhà khảo cổ học đã phát hiện được rất nhiều chữ giáp cốt và các tác phẩm văn học đồ sộ viết bằng chữ giáp cốt.

**Câu 8:** Cho bảng dữ kiện về một số thành tựu của các nền văn minh phương Đông thời cổ - trung đại:

Nền văn minh	Thành tựu
Ai Cập	Chữ tượng hình; Toán học (nhất là hình học); kiến trúc và điêu khắc; kĩ thuật ướp xác, tín ngưỡng thờ đa thần
Trung Hoa	Chữ tượng hình được viết trên mai rùa, xương thú; văn học (thơ Đường, tiểu thuyết thời Minh – Thanh); toán học (sử dụng hệ số đếm thập phân); kiến trúc và điêu khắc (Di hòa viên, Thập tam lăng...); kĩ thuật (in, giấy, thuốc súng...); tư tưởng, tôn giáo (Nho giáo, Đạo giáo...)
Ấn Độ	Văn học (kinh Vê - đa, sử thi Ma - ha - bha - ra - ta; Ra - ma - y - a - na); toán học (sáng tạo số tự nhiên); tôn giáo (Bà - la - môn giáo, Hin - đu giáo...)

- a. Cư dân Ai Cập cổ đại viết chữ tượng hình trên mai rùa hoặc xương thú.
- b. Ấn Độ và Trung Quốc là quê hương của một số tôn giáo được truyền ra bên ngoài.
- c. Các công trình kiến trúc của cư dân phương Đông thời cổ đại gắn liền với thành tựu của khoa học tự nhiên.
- d. Trong thời cổ đại, cả ba nền văn minh (Ai Cập, Ấn Độ, Trung Hoa) đều có ảnh hưởng đến văn hóa Việt Nam.

**Câu 9:** Cho bảng dữ kiện về một số thành tựu tiêu biểu về chữ viết và tư tưởng – tôn giáo của văn minh Ấn Độ và Trung Hoa thời kì cổ - trung đại

	Văn minh Ấn Độ	Văn minh Trung Hoa
Chữ viết	- Chữ Bra - mi, chữ San - krít (Phạn) - Ảnh hưởng đến chữ viết của nhiều quốc gia như Thái Lan, Lào, Cam - pu - chia	- Chữ Giáp cốt, Tiểu triện, Đại triện, Lệ thư, Khải thư... - Ảnh hưởng đến chữ viết của nhiều nước lân cận như Nhật Bản, Việt Nam...
Tư tưởng, tôn giáo	Là nơi ra đời nhiều tôn giáo lớn như Hin - đu giáo, Phật giáo, đồng thời cũng là nơi du nhập và phát triển của Hồi giáo	Nho giáo, Đạo giáo, Mặc gia, Pháp gia, Phật giáo...

- a. Ấn Độ và Trung Hoa vừa là quê hương của một số tôn giáo lớn, vừa là nơi du nhập và phát triển tôn giáo từ bên ngoài.
- b. Khác với văn minh Trung Hoa, văn minh Ấn Độ là một nền văn minh mang đậm tính tôn giáo huyền bí và khép kín.

- c. Chữ viết của cư dân Ấn Độ và Trung Hoa đều có ảnh hưởng đến chữ viết của cư dân một số nước ở khu vực châu Á.
- d. Từ loại hình chữ viết cổ nhất, cư dân Ấn Độ và Trung Hoa đều có sự chỉnh lý và phát triển chữ viết của mình ngày càng hoàn thiện.